

Số: **50**/BC-CTCN

Hà Tĩnh, ngày **15** tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Năm báo cáo: Năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.
- Tên tiếng Anh: Ha Tinh Water Supply Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HAWASU. JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh số: 3000101973
- Vốn điều lệ: 204.008.930.000 đồng .
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 204.008.930.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở: Số 01 đường Nguyễn Hoàng Từ, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điện thoại: (84-39) 3685 868
- Fax: (84-39) 3886 680
- Website: www.capnuochatinh.vn
- Email: capnuochatinh@gmail.com
- Mã cổ phiếu: HTW

- Logo Công ty:



- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh vào tháng 5 năm 2015, vốn điều lệ là 204.008,9 triệu đồng, cổ đông lớn nhất hiện nay là UBND tỉnh Hà Tĩnh nắm giữ 195.369,9 triệu đồng tương đương 95,77% vốn điều lệ, các cổ đông còn lại là cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn công ty nắm giữ 8.630 triệu đồng tương đương 4,23% vốn điều lệ, cổ phiếu của công ty chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán UPCOM của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 14/12/2016.

Công ty là doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại thành phố Hà Tĩnh và địa bàn 9 huyện thị trong tỉnh bao gồm: Đức Thọ, Can

Lộc, Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, Hương Khê, Hương Sơn, Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Thị xã Kỳ Anh. Sau cổ phần hóa công ty đã phát huy tính chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn nên vẫn đảm bảo sản xuất kinh doanh, cung cấp nước sạch cho địa bàn toàn tỉnh. Cùng sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành và UBND tỉnh Hà Tĩnh, hiện nay Công ty có 13 nhà máy sản xuất nước sạch với tổng công suất gần 80.000 m³/ngày đêm, đang phục vụ cấp nước sạch cho gần 100.000 hộ khách hàng trên địa bàn tỉnh và duy trì, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho 462 cán bộ công nhân viên.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước - Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh nước sạch; kiểm định đồng hồ đo nước sạch;

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật: - Chi tiết: Dịch vụ về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (trừ hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, phương tiện đo, chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân và hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường đặc thù thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh); Kiểm nghiệm chất lượng nước sinh hoạt; Dịch vụ kiểm định đồng hồ nước.

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: - Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; Thiết kế máy móc và thiết bị; Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông; Giám sát thi công xây dựng cơ bản; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, lập dự án, dự toán, đầu tư xây dựng công trình cấp thoát nước và dân dụng, giám sát kỹ thuật các công trình cấp thoát nước và dân dụng.

- Xây nhà để ở.

- Xây không nhà để ở.

- Xây dựng công trình cấp thoát nước: - Chi tiết: Thi công xây dựng, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp, thoát nước.

- Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá – Chi tiết: Sản xuất đá lạnh,

- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng – Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai,

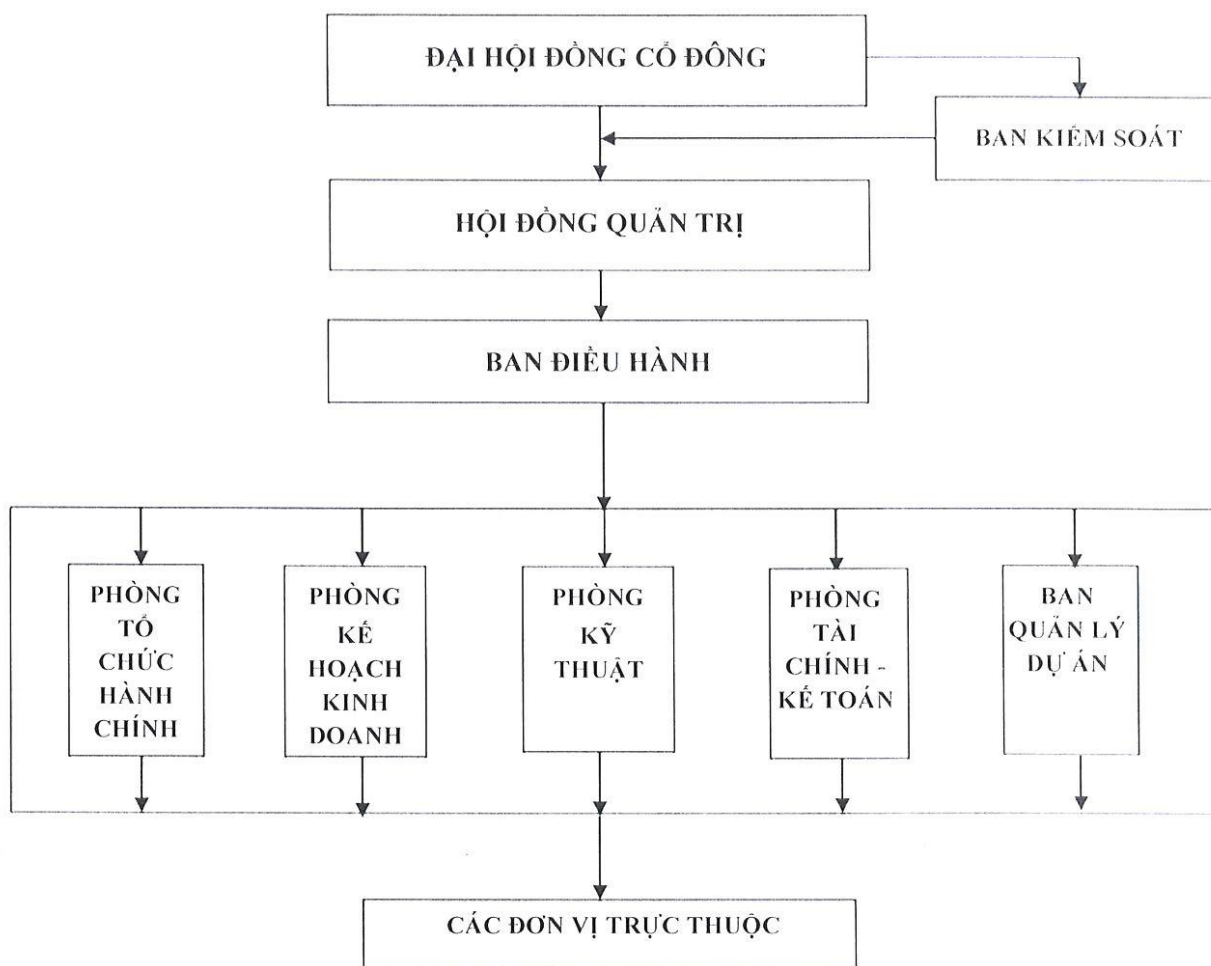
- Bán buôn đồ uống – Chi tiết: Phân phối nước tinh khiết đóng chai,

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước và xây dựng,

2.2. Địa bàn kinh doanh: Khu vực thành phố Hà Tĩnh và các huyện trong tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển:

4.1. Mục tiêu kế hoạch năm 2022

Năm 2022 dự báo tình hình kinh tế, xã hội trong nước còn nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; giá cả thị trường biến động, đặc biệt là các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nước sạch như điện, hóa chất, vật tư ngành nước...; một số Nhà máy đã khai thác hết công suất, nguồn vốn đầu tư của công ty hạn hẹp, hệ thống cấp nước tại một số chi nhánh đã xuống cấp, tỷ lệ thất thoát đang ở mức khá cao, số lượng đồng hồ đang nằm ở trong vườn nhà dân đang rất nhiều, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như vai trò trách nhiệm của một số CBCNV đang còn hạn chế. Trước tình hình đó, các hoạt động SXKD của công ty cần phải xây dựng kế hoạch cụ thể sát, đúng với tình hình thực tế của đơn vị; đồng thời phải chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, nhằm đáp ứng với yêu cầu thực tế:

- Đảm bảo sản xuất và cấp nước an toàn phục vụ khách hàng; chú trọng công tác chống thất thoát, thất thu sản phẩm nước sạch; làm tốt công tác quản lý chất lượng nước theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế;

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả trong công tác chống thất thu, thất thoát, phấn đấu

năm 2022 hạ tỷ lệ thất thoát xuống dưới 21%.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tốt, sức cạnh tranh cao.
- Xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh giỏi.
- Xây dựng doanh nghiệp thành một đơn vị đi đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích và dân sinh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ nhân viên.
- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty.
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước và xã hội.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục tập trung vào các giải pháp để thực hiện và mang lại hiệu quả trong công tác giảm thất thoát, phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát về mức dưới 18%.
- Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành và mở rộng mạng lưới cấp nước.
- Nâng cấp hệ thống cấp nước khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận giai đoạn từ năm 2021 – 2025 công suất 75.000m³/ngđ; Nâng cấp hệ thống cấp nước Hồng Lĩnh giai đoạn năm 2021 - 2030 lên 15.000m³/ngđ; Nâng cấp hệ thống cấp nước thị xã Kỳ Anh; Khu công nghiệp Vũng Áng giai đoạn 2021 – 2030.

- Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn công ty.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện tốt công tác giảm thất thoát nước góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đáp ứng nhu cầu nước sạch của các hộ khách hàng và chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.
- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về kinh tế

- Sản phẩm chủ lực của công ty là nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, giá bán sản phẩm do nhà nước điều tiết và quyết định, do đó công ty không được phép tự chủ trong điều chỉnh giá.
- Hệ thống mạng cấp nước của các chi nhánh các huyện đã cũ và hỏng nhiều do đó dẫn đến tỷ lệ thất thoát cao.

- Việc cải tạo, đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước và đề án chống thất thoát đòi hỏi phải có nguồn kinh phí lớn, do đó việc tìm kiếm các nguồn vốn đầu tư gặp nhiều khó khăn.

5.2. Rủi ro về đặc thù

Đối với công ty cấp nước, rủi ro đặc thù phổ biến là rủi ro thất thoát nước trong quản lý và kinh doanh nước. Nước rò rỉ được phân theo 2 loại:

- Hữu hình là thất thoát dễ thấy như nước rò rỉ, chảy tràn lên mặt đất.
 - Vô hình là nước chảy ngầm dưới lòng đất, chảy vào hệ thống cống thoát nước...
- Hiện nay công ty đang đầu tư và ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong công tác quản lý hệ thống cấp nước nhằm giảm thiểu thất thoát nước như hệ thống GIS; SCADA.

5.3. Rủi ro khác

Công ty có thể gặp các rủi ro khác như lũ lụt, hạn hán, thiên tai, dịch bệnh làm ảnh hưởng đến chất lượng và sản lượng nước.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động SXKD năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ so với (%)	
						2020	KH
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	91.177	95.457	95.258	104,47	99,79
2	Tổng số lao động	Người	473	462	462	97,67	100
	- Trong đó LĐ SX nước	Người	425	425	425	100	100
3	Năng suất lao động	m3	37.575	39.665	39.600	105,56	99,83
4	TNBQ người LĐ	Tr.d/ng/th	8.0	8,1	8.12	101,5	100.2
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m3	15.969,6	16.858	16.830,2	105,4	99,8
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	24,3	21,7	23,9	Giảm 0,4%	Tăng 2,2%
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	146.122,5	150.075,1	149.003,5	101,97	99,32
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.đ	130.349,9	138.014,8	137.162	106	99,28
	- Hoạt động khác		15.772,6	12.060,3	11.841,5	75,07	98,18
8	Lợi nhuận	Tr.đ	5.658,8	7.200	8.783,4	155,21	121,99
9	Nộp ngân sách	Tr.đ	13.519,5	13.700	14.600	108	106,56

- Năm 2021 triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội cổ đông công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên khép lại một năm nhiều thử thách, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2021 là 16.830.200 m³ đạt 99,8% so với kế hoạch (15.858.000 m³) và tăng trưởng so với năm 2020 là 105,4%. Sản lượng năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra, do một số nguyên nhân cơ bản như: Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 cho nên một số đơn vị ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc hoạt động không liên tục, dẫn đến khối lượng nước tiêu thụ giảm nhiều so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên công ty đã chủ động đầu tư, cải tạo, nâng công suất, mở rộng phạm vi vùng cấp

cho nên một số chỉ nhánh đạt và vượt kế hoạch đề ra như: CNCN Kỳ Anh, CNCN Nghi Xuân, CNCN Đức Thọ và CNCN Hương Sơn.

- Doanh thu năm 2021 là 149.003,3 triệu đồng, bằng 99,32% so với kế hoạch và tăng 101,97% so với năm 2020;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 137.162 triệu đồng bằng 99,28% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2020 là 106%. Doanh thu năm 2021 tăng trưởng thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, do đó công ty đã hỗ trợ tiền nước cho người dân.

+ Doanh thu hoạt động khác đạt 11.841,3 triệu đồng bằng 75,07% so với kế hoạch và chỉ đạt 98,18% so với năm 2020. Doanh thu khác không đạt do một số công trình đầu tư, mở rộng hệ thống cấp nước chưa thực hiện như: Dự án phát triển mạng cấp nước Thôn Bắc Mỹ, huyện Nghi Xuân, công trình hệ thống cấp nước khối phố 11 thị trấn Thạch Hà ...

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát là nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác chống thất thoát, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Mặc dù tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm 0,4% so năm 2020 nhưng vẫn còn quá cao.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2021 tăng 121,99% so với kế hoạch, và tăng 155,21% so với năm 2020. Nguyên nhân tăng do công ty tiết giảm các chi phí trong năm.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, lương và thu nhập ổn định.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Văn Hóa	Phó Giám đốc Phụ trách
2	Phạm Quang Sơn	Phó Giám đốc
3	Hà Huy Hoàng	Kế toán trưởng

2.1.1. Phó Giám đốc Phụ trách Công ty: Ông Trần Văn Hóa

Họ và tên: **TRẦN VĂN HÓA**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 08/04/1974
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Khối phố 7, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
CMND số: 183311235 Ngày cấp: 01/12/1999 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2003 – 10/2013	Công ty Điện lực Hà Tĩnh	Nhân viên
11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Phó GD

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 5.867.098 Cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 5.861.098 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

2.1.2. Phó Giám đốc Công ty: Ông Phạm Quang Sơn

Họ và tên: **PHẠM QUANG SƠN**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 20/02/1964
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Khối phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh
CMND số: 183956152 Cấp ngày 25/06/2009 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 – 12/1989	Nông trường Thạch Ngọc	Cán bộ kỹ thuật
1/1990 – 12/1996	Công ty thủy nông Kẻ Gỗ	Tổ trưởng
1/1997 – 9/1998	Công ty đường Linh Cảm	Cán bộ kỹ thuật
10/1998 – 12/1998	Công ty đường Linh Cảm	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
01/1999 – 9/2000	Công ty đường Linh Cảm	Trưởng phòng Kỹ thuật
10/2000 – 12/2003	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Cán bộ kỹ thuật
01/2004 – 5/2008	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
6/2008 – 3/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
4/2011 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp	Thành viên HĐTV kiêm

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
	nước và Xây dựng Hà Tĩnh	PGĐ
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 5.867.098 Cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 5.861.098 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

2.1.3. Kế toán trưởng Công ty: Ông Hà Huy Hoàng

Họ và tên: **Hà Huy Hoàng**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 25/5/1985
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Số 18, Ngõ 8, đường Xuân Diệu, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
CMND số: 183454742 Ngày cấp: 27/5/2015 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Tài chính ngân hàng.
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
6/2015 – 11/2017	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
12/2017 – 10/2019	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Phó phòng kế toán
10/2019 – 11/2020	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Phụ trách kế toán công ty
11/2020 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Kế toán trưởng công ty

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 2.500 Cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2021 công ty tách Chủ tịch HĐQT không kiêm Giám đốc và bổ nhiệm Phó giám đốc Phụ trách công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty:

Tổng số lao động năm 2021 là 462 người, trong đó lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên tại Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là 448 người.

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

Người lao động trong công ty được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2021:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2021 công ty thực hiện đầu tư một số công trình trọng điểm như sau:

- Dự án Cấp nước xã Đức Lâm - Huyện Đức Thọ;
- Dự án cấp nước Xã Xuân Mỹ - Huyện Nghi Xuân.
- Chuyển đổi nguồn nước thô nhà máy nước Can Lộc.
- Dự án cải tạo trạm bơm tăng áp Thạch Hạ.
- Dự án cải tạo nhà làm việc 2 tầng văn phòng công ty.
- Nâng công suất nhà máy nước Cẩm Xuyên.
- Thay thế tuyến ống D90 xã Kỳ Hà, huyện Kỳ Anh.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có các công ty con liên kết

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm so với 2020
Tổng giá trị tài sản	487.476.625.694	489.247.588.846	100,36
Doanh thu thuần	141.196.389.496	144.766.174.228	102,52
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.324.747.889	8.786.515.508	165
Lợi nhuận khác	333.492.026	(3.152.586)	0,94
Lợi nhuận trước thuế	5.658.239.915	8.783.362.922	155,23
Lợi nhuận sau thuế	4.826.044.596	6.924.346.269	143,47
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,91	1,81	94,76

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
+ Hệ số thanh toán nhanh TS ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,66	1,62	97,59
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,206	0,208	100,97
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,260	0,263	101,15
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	8,411	9,199	109,37
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,289	0,296	102,42
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0341	0,0478	140,17
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,012	0,018	150
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0099	0,014	141,41
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0377	0,0607	161

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh: 20.400.893 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 20.400.893 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

b) Cơ cấu cổ đông:

Tính đến ngày 31/12/2021 Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh có 368 cổ đông

- Phân loại theo tỷ lệ sở hữu:
 - + Cổ đông lớn: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông nhỏ: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo tổ chức/cá nhân:
 - + Cổ đông tổ chức: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.

- + Cổ đông cá nhân: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo khu vực, địa lý:
- + Cổ đông trong nước: 368 cổ đông, sở hữu 20.400.893 cổ phần chiếm 100% vốn điều lệ.
- + Cổ đông nước ngoài: Không có
- Phân loại theo thành phần kinh tế:
- + Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
- + Cổ đông khác: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2021 Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2021 công ty không có sự mua bán, giao dịch về cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác:

Năm 2021 công ty chưa phát hành chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất nước sạch trong năm bao gồm:

- Nước thô: 23.587.700 m³

- Clor: 726 Tr.đ

- PAC: 582 Tr.đ

- Phèn: 532 Tr.đ

- Sô đa: 471,8 Tr.đ

- Gia ven: 52 Tr.đ

- Các hóa chất khác: 164,9 Tr.đ

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng: 12.754 Tr.đ

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Năm 2021 Công ty đã lắp đặt biến tần cho một số thiết bị động lực để sử dụng năng lượng có hiệu quả và hợp lý hơn, đồng thời thay thế các loại bóng đèn đang sử dụng bằng bóng đèn tiết kiệm năng lượng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nước thô dùng để xử lý và sản xuất nước sạch thương phẩm: 23.587.700 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Trong quá trình hoạt động, SXKD công ty luôn chú trọng công tác xả thải, công tác bảo vệ môi trường. Công ty đã xây dựng áp dụng và đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO 14001:2015.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số Lao động năm 2021: 462 người

- Thu nhập bình quân: 8,2 Tr.đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trong những năm qua Công ty luôn quan tâm đến chính sách, chế độ cho người lao động, các chế độ của người lao động như khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hộ lao động, các chế độ nghỉ Lễ, Tết, ốm đau, thai sản: Người lao động được nghỉ theo quy định của pháp luật. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hằng năm, Công ty thực hiện tổng kết và tuyên dương, khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất và đóng góp nhiều cho Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất sản phẩm và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội tiếp xúc và tích lũy

kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia đóng góp với các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2021, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2021 là 16.830.232 m³ đạt 99,8% so với kế hoạch (16.858.000 m³) và tăng trưởng so với năm 2020 là 105,4%. Năm 2021 là một năm đầy khó khăn do dịch bệnh Covid-19 phức tạp dẫn đến phải cách ly xã hội thành phố Hà Tĩnh và một số địa phương trong tỉnh cho nên lượng khách hàng sử dụng nước như các trường học, nhà hàng, khách sạn...giảm, công ty ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của nhiều đơn vị trong công ty, sản lượng phần lớn các đơn vị đều đạt và vượt kế hoạch đề ra

- Doanh thu năm 2021 là 149.003,5 triệu đồng, đạt 99,32% so với kế hoạch và tăng 101,97% so với năm 2020;

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát, thất thu là nhiệm vụ trọng tâm. Ngay từ đầu năm Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác chống thất thoát, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Mặc dù tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm xuống 23,9%, giảm 0,4% so năm 2020.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2021 tăng 131,58% so với kế hoạch, và tăng 167,42% so với năm 2020.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, lương và thu nhập ổn định.

- **Những tiến bộ công ty đạt được**

Duy trì cấp nước ổn định, đảm bảo chất lượng cho khách hàng

Tỷ lệ thất thoát năm 2021: 23,9%

Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ trong công tác quản lý cũng như sản xuất. Giúp cho công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng hiện đại, có chiều sâu và hiệu quả cao. (các phần mềm tin học và nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm đảm bảo tốt trong công tác sản xuất và cấp nước an toàn).

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản năm 2021 tăng so với năm 2020 do công ty đầu tư mở rộng một số Hệ thống cấp nước.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,81

- Hệ số thanh toán nhanh: 1,62
- Hệ số nợ/Tổng tài sản: 0,208
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: 0,263

Qua các số liệu trên ta thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo toàn vốn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Năm 2021 công ty đã ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý như Văn phòng điện tử, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý khách hàng...Nâng cấp Website của công ty để khách hàng dễ dàng tra cứu các thông tin của công ty và thủ tục lắp đặt nước.

Tiếp tục xây dựng, cải tiến và áp dụng các quy trình vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ban hành các quy chế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo cơ chế thuận lợi trong việc thực hiện nhanh các yêu cầu của khách hàng như lắp đặt, sửa chữa... Ban hành quy định về xử lý trách nhiệm trong công tác chống thất thu, thất thoát, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên trong việc chống thất thu, thất thoát nước sạch.

4. Kế hoạch phát triển năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021
I	Kế hoạch SXKD 2022		
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m3	17.807
2	Số khách hàng SD nước máy	Hộ	100.000
3	Tỷ lệ thất thoát BQ	%	22
4	Doanh thu thuần	Tr.đ	156.845,7
	- Trong đó DT tiền nước	Tr.đ	145.485
	- Hoạt động khác		11.360,7
5	Lợi nhuận	Tr.đ	6.800
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	14.110
7	TNBQ người LD	Tr.đ/ng/th	8.300
II	Kế hoạch đầu tư XDCB	Tr.đ	42.100
III	Kế hoạch sửa chữa, cải tạo, chống thất thoát	Tr.đ	27.000

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2021 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tổ chức SXKD do dịch bệnh Covid-19 và thời tiết không thuận lợi, Nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo toàn công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức để cơ bản hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty. Kết quả giám sát cho thấy Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định, an toàn và bền vững của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2022:

Năm 2022 được dự báo tình hình SXKD vẫn còn rất nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, để hoàn thành nhiệm vụ năm 2022, công ty sẽ phải rất nỗ lực phấn đấu và phải có những giải pháp thực hiện rất cụ thể, phù hợp với đặc điểm của công ty. Hội đồng quản trị đưa ra một số giải pháp chung như sau:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức hoạt động SXKD.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ CBCNV, người lao động trên cơ sở giữ gìn những giá trị cốt lõi. Tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân lực lành nghề và có năng lực chuyên môn cao, đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh, hiểu biết pháp luật, đoàn kết.

- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
3	Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
4	Từ Dương Thắng	Thành viên HĐQT – Trưởng ban QLDA
5	Võ Minh Huân	Thành viên HĐQT – Giám đốc CNTP

Ông Võ Ngọc Vinh: Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: **VÕ NGỌC VINH**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 25/02/1971
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Số nhà 02, ngõ 14, đường Nguyễn Huy Tụ, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng – Chuyên ngành Cấp thoát nước
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1991 – 12/2003	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Cán bộ
01/2004 – 02/2009	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
03/2009 – 03/2011	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Giám đốc
04/2011 – 12/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty kiêm GD BQL DA
01/2012 – 10/2013	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty
11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 7.822.797 cổ phần
 + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền : 7.814.797 cổ phần
 + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 8.000 cổ phần

Ông Trần Văn Hóa: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc Phụ trách công ty

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 2.1.1 (Phần Ban điều hành) nêu trên

Ông Phạm Quang Sơn: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 2.2.2 (Phần Ban điều hành) nêu trên..

Ông Từ Dương Thắng: Thành viên HĐQT – Trưởng Ban QLDA

Họ và tên: **Từ Dương Thắng**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 25/12/1973
 Quốc tịch: Việt Nam
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 06, ngõ 03, đường Nguyễn Tuấn Thiện, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng – Chuyên ngành Cấp thoát nước
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995-6/1997	Xí nghiệp Gạch ngói Cầu họ	Thống kê
7/1997-12/2008	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Cán bộ kế hoạch
01/2009-6/2010	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Cán bộ kế hoạch
07/2010-06/2011	Công ty TNHH-MTVCấp nước Hà Tĩnh	Phó phòng Kỹ thuật
07/2011-2014	Công ty TNHH-MTVCấp nước Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
2014-9/2015	Công ty TNHH-MTVCấp nước Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật, Trưởng ban QLDA
9/2015-nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng ban QLDA

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 4.000 cổ phần
+ Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền : 0 cổ phần
+ Cổ phần cá nhân nắm giữ: 4.000 cổ phần

Ông Võ Minh Huấn: Thành viên HĐQT – Giám đốc Chi nhánh CNTP

Họ và tên: **Võ Minh Huấn**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 22/04/1973
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/1994-11/1994	Công ty công trình 473	Công nhân
12/1994-12/2002	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Công nhân
01/2003-3/2004	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Tổ trưởng sản xuất

07/2010-06/2011	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Tổ trưởng sản xuất
4/2004-4/2010	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Phó giám đốc chi nhánh CNTP
4/2010- nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Giám đốc Chi nhánh CNTP

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 4.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền : 0 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 4.000 cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động của công ty, phát huy tối đa nội lực, chỉ đạo Ban điều hành mở rộng hoạt động, ngành nghề tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện cơ bản là đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao. Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế quản lý nội bộ trong hoạt động quản trị. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, các thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị, hành động vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 HĐQT đã có 23 phiên họp định kỳ và hội ý nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Ngoài ra HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, các thành viên tham gia đầy đủ và mời Ban kiểm soát tham dự. Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên tham dự, đảm bảo chất lượng, nội dung.

3. Ban kiểm soát.

2.1 Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Thanh Hải	Trưởng BKS	3/3	100%	
2	Ông Trần Đức Thắng	Thành viên BKS	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Thế Hiệp	Thành viên BKS	3/3	100%	

2.1.1. Bà Trần Thị Thanh Hải – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: **TRẦN THỊ THANH HẢI**
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 16/05/1967
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Xóm Tân Tiến, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
CMND số: 183014690 Ngày cấp: 22/01/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1989 – 9/1992	Trường kinh tế Nghệ An	Nhân viên
10/1992 – 12/1997	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/1998 – 12/1998	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế hoạch
01/1999 – 6/2007	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/2009 – 12/2013	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Kế toán
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Kiểm soát viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng ban Kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 4000 cổ phần

2.1.2. Ông Trần Đức Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: **TRẦN ĐỨC THẮNG**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 17/9/1970
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: KP 6, phường Trần Phú, tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
CMND số: 183891049 Ngày cấp: 13/8/2008 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1988 – 11/1991	Nhà máy dệt kim Hoàng Thị Loan	Công nhân
12/1991 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

2.1.3. Ông Nguyễn Thế Hiệp – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: NGUYỄN THẾ HIỆP

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/4/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: KP 6, phường Bắc Hà, tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183585747 Ngày cấp: 14/11/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2011 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 3 thành viên, bao gồm một thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm. Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình mọi hoạt động SXKD trong toàn công ty, trong năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, ban lãnh đạo công ty và các phòng, ban chỉ nhánh về việc thực hiện các quy chế của công ty và các quy định của pháp luật

Năm 2021 Ban kiểm soát tổ chức 3 cuộc, tổng số thành viên tham dự các cuộc họp đầy đủ 100% (3/3); TBKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành công ty và họp giao ban; ngoài ra BKS còn tham gia các cuộc họp góp ý sửa đổi, bổ sung các quy chế, bộ quy trình KD nước sạch; công tác giao khoán chi phí cho các chi nhánh, công tác thi nâng bậc thợ và nâng lương cho CBCNLD, xét thi đua khen thưởng cuối năm.... Thông qua các cuộc họp BKS đã tham gia đóng góp ý kiến về các giải pháp trong công tác SXKD và công tác quản lý của HĐQT, ban điều hành.

Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên có những buổi trao đổi trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công

ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; Điều lệ hoạt động và các nội quy, quy chế của công ty, công tác phối hợp được thực hiện có hiệu quả trong năm 2021 cụ thể như: Tham gia với HĐQT, Ban điều hành để ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với thực tế của công ty và đúng quy định của pháp luật; tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành và họp giao ban mở rộng, BKS đã đưa ra các ý kiến trong phạm vi, trách nhiệm và quyền hạn của BKS với mục tiêu tiết kiệm, hiệu quả và tăng lợi nhuận trong SXKD.

HĐQT, Ban điều hành, các phòng, ban, đơn vị đã cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời cho BKS; tạo điều kiện cho BKS tiếp cận hồ sơ cũng như làm việc với các đơn vị để kiểm tra tính sát thực của thông tin. BKS đã xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm; các báo cáo tổng kết hoạt động SXKD 6 tháng và năm 2021, để kịp thời điều chỉnh những sai sót trọng yếu (nếu có) xảy ra trong kỳ báo cáo tài chính; sau kiểm tra BKS đã có văn bản đánh giá, nhận xét về việc tuân thủ các quy chế, quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán Việt Nam đối với các đơn vị, BKS đã trao đổi, thảo luận và kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành bằng văn bản nhằm sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của công ty; đảm bảo để công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty;

Trong năm 2021 BKS không nhận được bất kỳ ý kiến nào của cổ đông, nhóm cổ đông về sai phạm của HĐQT và ban điều hành, BKS, cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Trong năm 2021, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động SXKD, quản lý và điều hành công ty.

2. Kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành công ty

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông đối với HĐQT và Ban điều hành công ty. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đã tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

BKS nhận định HĐQT và Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong năm 2021 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công ty trong khuôn khổ pháp lý hiện hành.

HĐQT, ban điều hành công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước; Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Cụ thể chỉ đạo các tổ chức đoàn thể kêu gọi các cá nhân và tập thể ủng hộ tiền phòng chống dịch Covid-19.

HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, Ban kiểm soát trong điều hành các hoạt động của công ty theo đúng quy chế làm việc; chỉ đạo các phòng, ban liên quan tổng hợp số liệu phục vụ cho lộ trình điều chỉnh tăng giá nước.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhân sự đã thực hiện đúng quy trình, Công ty tổ chức lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở đến cán bộ cốt cán và Ban Thường vụ Đảng ủy trước khi bổ nhiệm cán bộ. Cụ thể năm 2021 bổ nhiệm Phó trưởng phòng Tài chính – Kế toán; Phó trưởng phòng TCHC và Phó giám đốc Chi nhánh Cấp nước thành phố; Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo công ty đã tổ chức các cuộc họp hàng tháng, quý và bất thường theo đúng quy định Điều lệ;

Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, HĐQT, Ban điều hành đã lựa chọn đúng đơn vị đã được thông qua Đại hội cổ đông thường niên 2021 đó là:

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung; báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng lương của HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách năm 2021: 1.436,3 Triệu đồng
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2021: 176 Triệu đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Năm 2021 công ty không phát sinh giao dịch của cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA
- Địa chỉ: Phòng 1301 - Chung cư tháp đôi Dầu khí, Số 7 Đường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0383 848 810 Fax: 0383 560 040

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc tới Thuyết minh số 21 ở Thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Năm 2020, Công ty tăng vốn do nhận góp vốn bằng tài sản Trung tâm Cấp nước Khu kinh tế Hà Tĩnh theo Quyết định 2485/QĐ-UBND ngày 05/08/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh số tiền 182.100.056.281 đồng. Việc tăng vốn này là chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Tuy nhiên, UBND tỉnh Hà Tĩnh hiện chưa có Quyết định điều chỉnh vốn bổ sung.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán được nộp cho UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải đầy đủ tại Website: www.capnuochatinh.vn.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Võ Ngọc Vinh